



BÁO CÁO **HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 505**

Kính thưa : Quý cổ đông !

Với vai trò quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 505 xin báo cáo hoạt động quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016 theo chức năng nhiệm vụ qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình:

- Năm 2015 ghi nhận việc tăng vốn điều lệ từ 24,96 tỷ lên 49,92 tỷ từ nguồn vốn thặng dư của Công ty với cơ cấu cổ đông chủ yếu là các nhà đầu tư cá nhân, việc tăng vốn không gia tăng về giá trị nguồn vốn tạo không ít áp lực cho Ban lãnh đạo công ty trong việc duy trì, phát triển qui mô và tìm kiếm cơ hội đầu tư đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.
- Về lĩnh vực hoạt động và phạm vi ngành nghề, hiện Công ty vẫn duy trì hoạt động chủ yếu về lĩnh vực thi công xây lắp các công trình thủy điện trong điều kiện tiếp cận các gói thầu thi công dự án thủy điện ngày càng hạn chế về điều kiện triển khai các dự án trong nước và tính chất cạnh tranh khắc nghiệt, giá thấp dẫn đến hiệu quả kinh tế thấp, rủi ro khi chủ đầu tư nợ đọng vốn,... Hiện tại Công ty chưa có chiến lược dài hạn trong việc chuyển dịch sang lĩnh vực khác vì phương tiện, chuyên môn không đồng bộ do vậy để đảm bảo duy trì qui mô trong ngắn hạn đòi hỏi HĐQT và tập thể ban lãnh đạo phải nỗ lực trong việc tiếp cận các gói thầu xây lắp thủy điện trong nước và xây dựng chiến lược dài hạn tìm kiếm cơ hội mở rộng ngành nghề, mở rộng thị trường tương tự tại các nước lân cận như Lào, Campuchia,.. Trong năm ban lãnh đạo Công ty đã đàm phán ký kết thêm được 04 gói thầu mới thi công một số HMCT thuộc các nhà máy thủy điện Châu Thắng, Nhạn Hạc, Suối Chăn 2 và thủy điện Đại Bình (các gói thầu này chủ yếu thực hiện trong giai đoạn từ cuối năm 2015 và trong năm 2016); tiếp tục triển khai các gói thầu tại thủy điện Nậm Toóng, Bắc Nà, Suối Chăn 2, Chi Khê, Đăksrông 1, Đại Nga và Đăk Nông 2; thực hiện nốt phần việc còn lại tại thủy điện Nậm Múc; hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi công nợ các gói thầu tại thủy điện Hủa Na, Đồng Nai 3, Đồng Nai 4, Sê San 4 và An Khê – Kanak
- Những khó khăn ảnh hưởng đến kết quả thực hiện mục tiêu năm 2015:
 - Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty phần lớn làm công tác kiêm nhiệm nên chưa phát huy được tối đa vai trò trong quản lý và chỉ đạo SXKD
 - Việc huy động nguồn vốn trong thanh toán của một số chủ đầu tư gặp khó khăn nên một số gói thầu bị gián đoạn và ngưng trệ, thanh toán rất chậm
 - Công nợ tại các dự án thủy điện do TCT Sông Đà làm tổng thầu chiếm tỷ trọng lớn, việc thu hồi gặp rất nhiều khó khăn ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả SXKD và quyết định cơ hội đầu tư

Tuy nhiên nhìn tổng quan trong năm qua Công ty vẫn duy trì được sự ổn định về qui mô, Hội đồng quản trị cùng tập thể ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát nghị

quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đưa ra giải pháp thích hợp trong quá trình thi công, quản lý, tiết kiệm chi phí,... đã hoàn thành được các mục tiêu cơ bản về doanh thu, sản lượng và lợi nhuận đề ra

II/ Kiểm điểm hoạt động:

1/ Về công tác quản lý, tổ chức thực hiện KH SXKD năm 2015

- Ngay đầu năm Hội đồng quản trị họp bàn cùng với ban giám đốc nhằm phân tích, đánh giá, xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015 trình Đại hội cổ đông thông qua. Trên cơ sở nghị quyết đã được đại hội cổ đông thông qua năm 2015, HĐQT phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo chuyên môn thường xuyên kiểm tra thực tế chỉ đạo ban giám đốc bám sát nghị quyết để tổ chức triển khai
- Định kỳ hàng quý HĐQT tổ chức họp kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện trong quý đồng thời thống nhất các giải pháp triển khai trong kỳ tiếp theo và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời, cùng xem xét thống nhất các nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp từng thời điểm để Ban giám đốc điều hành triển khai thực hiện các mục tiêu trong quản lý SXKD đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Trong năm HĐQT đã tổ chức họp định kỳ tập trung 04 lần và tổ chức xin ý kiến bằng văn bản cùng xem xét một số đề xuất do Giám đốc điều hành trình, thống nhất thông qua 21 nghị quyết kèm theo các quyết định cụ thể tương ứng với các nội dung trong nghị quyết bao gồm:
 - + 01 Nghị quyết thông qua quyết toán tiền lương cho ban giám đốc năm 2014; kế hoạch SXKD và đầu tư 2015
 - + 04 Nghị quyết thông qua việc thanh lý một số TSCĐ cũ hỏng, làm việc kém hiệu quả với tổng giá trị thu hồi 3,1 tỷ đồng
 - + 01 Nghị quyết thông qua việc bán lô đất đất tại TP Đà Nẵng do chưa có nhu cầu sử dụng để tập trung vốn cho SXKD
 - + 02 Nghị quyết thông qua việc đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công với tổng giá trị đầu tư trong năm 11,7 tỷ đồng
 - + 02 Nghị quyết thông qua việc tái bổ nhiệm các PGĐ nhiệm kỳ 2015-:-2020 và bổ nhiệm mới Ông Nguyễn Đình Phương phụ trách công tác thiết kế, kỹ thuật
 - + 01 Nghị quyết thông qua phương án phát hành CP để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn thặng dư của Công ty theo nghị quyết ĐHCĐ 2015
 - + 01 Nghị quyết thông qua việc niêm yết bổ sung CP phát hành để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn thặng dư của Công ty
 - + 01 Nghị quyết thông qua phương án thành lập phòng Kỹ thuật – Thi công
 - + 01 Nghị quyết thông qua phương án giải thể Chi nhánh 555 tại khu vực Tây Nguyên
 - + 01 Nghị quyết thông qua phương án đấu giá cổ phần của TCT lắp máy Việt Nam tại Công ty CP Thủy điện Sông Ông
 - + 01 Nghị quyết thông qua việc cử người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 505 tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Ông
 - + 01 Nghị quyết về việc thay đổi người đại diện phần vốn góp của Cty CP Sông Đà 505 tại Công ty cổ phần thương mại và đầu tư toàn cầu DATC
 - + 01 Nghị quyết thông qua phương án góp vốn bổ sung tại Công ty cổ phần TM & ĐT Toàn Cầu để đầu tư xây dựng DA thủy điện Bắc Nà (chiếm 52,6%) và Công ty CP thủy điện Á Đông để đầu tư xây dựng DA thủy điện Đăk Nông 2 (chiếm 18%), thông qua qui chế trả lương cho Ban GD và kế toán trưởng Công ty
 - + 01 Nghị quyết thông qua việc nâng bậc lương cho HĐQT, Ban giám đốc và kế toán trưởng Công ty

+ 01 Nghị quyết thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2016 kèm theo quyết định phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn và mức bảo lãnh năm 2016

+ 01 Nghị quyết thông qua việc giải thể CN thí nghiệm và Chi nhánh 525 và thành lập Trung tâm thí nghiệm S55 trực thuộc Công ty CP Sông Đà 505

- Trong quản lý các hợp đồng với Chủ đầu tư: HĐQT luôn chỉ đạo Ban giám đốc bám sát các điều khoản cam kết giữa nhà thầu với chủ đầu tư, cùng xem xét thực tế từng công trình để đưa ra giải pháp thi công tối ưu đồng thời kiểm soát chặt chẽ biện pháp, khối lượng trong thi công và các pháp lý cần thiết trong quá trình thực hiện hợp đồng đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro và thu hồi vốn kịp thời
- Trong quản lý nội bộ: Trên cơ sở các chỉ tiêu chung toàn Công ty đã được HĐQT phê duyệt, Giám đốc điều hành chủ động tổ chức tìm kiếm công việc, đàm phán và ký kết các hợp đồng thi công xây lắp với các chủ đầu tư, đồng thời ký hợp đồng giao khoán nội bộ cho từng công trình phù hợp với từng điều kiện công việc cụ thể, xây dựng và ban hành các qui định, chế tài trong quản lý nhằm đảm bảo mục tiêu lợi nhuận trên nguyên tắc hài hòa lợi ích của các cổ đông và người lao động trong DN và tuân thủ các qui định của Nhà nước, qui chế Công ty
- Trong tổ chức bộ máy và sử dụng cán bộ: Đầu năm 2015 sau khi xét thấy khả năng tự chủ tìm kiếm cơ hội thi công xây lắp thủy điện của các Chi nhánh rất khó khăn, việc duy trì đầu mỗi Chi nhánh không còn phù hợp với mục tiêu quản lý của Công ty nên HĐQT đã quyết định giải thể Chi nhánh 555 tại khu vực Tây Nguyên kể từ 01/06/2015; giải thể Chi nhánh thí nghiệm và Chi nhánh 525 kể từ ngày 01/01/2016 nhằm giảm thiểu chi phí trung gian và chuyển các phần việc còn lại về Công ty quản lý trực tiếp, bố trí lại một số lực lượng cán bộ quản lý công trường phù hợp với qui mô hiện tại cho từng đầu mỗi
- Trong sử dụng nguồn lực: Thực hiện bán thanh lý một số phương tiện tài sản không hoặc chưa có nhu cầu sử dụng hoặc làm việc kém hiệu quả để thu hồi vốn cho SXKD tránh lãng phí trong thời gian chờ việc và thực hiện tái đầu tư thiết bị mới khi có nhu cầu, tìm kiếm đối tác để thoái các danh mục đầu tư không hiệu quả hoặc tỷ lệ nhỏ nhằm tập trung vốn cho các mục tiêu đầu tư chi phối hoặc đạt tỷ lệ kiểm soát và tìm kiếm cơ hội đầu tư hiệu quả khác
- Về quản lý các khoản đầu tư: Ngoài các khoản đầu tư vào DN khác với tỷ lệ nhỏ không đủ tỷ lệ kiểm soát và nằm trong mục tiêu thoái vốn, các mục tiêu đầu tư còn lại về cơ bản đang vận hành hiệu quả và nằm trong phạm vi kiểm soát của Công ty
- Trong công tác quản lý, ngăn ngừa và xử lý rủi ro: Khi phát sinh các gói thầu mới, các thành viên HĐQT có chuyên môn đi thực tế để nắm bắt và đưa ra các ý kiến chỉ đạo về tổ chức biện pháp thi công và biện pháp an toàn nhằm ngăn ngừa rủi ro có thể xảy ra trong điều kiện thi công ở những địa hình phức tạp.
- Nhìn chung HĐQT luôn xem xét thận trọng cho từng vấn đề trước khi quyết định, giải quyết và tháo gỡ kịp thời các vấn đề trong quản lý, đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng qui định của pháp luật với kết quả đạt được như sau:

a) Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu đạt được trong năm 2015:

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2015 | TH năm 2015 | Tỷ lệ |
|-----|----------------------|-------------------|-------------------|-------------|-------|
| 1 | Tổng giá trị SXKD | 10 ⁶ đ | 556.000 | 550.272 | 99% |
| 2 | Doanh thu | 10 ⁶ đ | 564.000 | 553.668 | 98% |
| 3 | Nộp ngân sách | 10 ⁶ đ | 22.832 | 29.239 | 128% |

| | | | | | |
|---|----------------------|----------------------|--------|--------|------|
| 4 | Vốn điều lệ | 10 ⁶ đ | 49.920 | 49.920 | 100% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 10 ⁶ đ | 34.600 | 48.683 | 141% |
| 6 | Cổ tức dự kiến 20% | 10 ⁶ đ | 9.984 | 9.984 | 100% |
| 8 | Thu nhập bình quân | 10 ³ đ/Th | 7.343 | 7.805 | 112% |

- Giá trị sản lượng và Doanh thu cơ bản đã hoàn thành mục tiêu kế hoạch đặt ra
- Lợi nhuận tăng 41% so với kế hoạch do trong năm Công ty đã thu hồi được một số khoản nợ khó thu, sau khi bù trừ với các khoản trích lập bổ sung thì giá trị hoàn nhập còn lại đạt 29,7 tỷ

b) Về công tác đầu tư:

| TT | Nội dung | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | % HT |
|----|----------------------------|-------------------|---------------|---------------|-------------|
| 1 | Góp vốn đầu tư vào DN khác | 10 ⁶ đ | 66.070 | 80.282 | 122% |
| 2 | Đầu tư thiết bị thi công | 10 ⁶ đ | 24.040 | 11.692 | 49% |
| 3 | Trả tiền mua VP tại Hà Nội | 10 ⁶ đ | 845 | | |
| | Cộng | | 90.955 | 91.975 | 101% |

- **Về việc thanh toán tiền mua VP tại tòa nhà HH4:** Công ty thực hiện việc thanh toán thông qua việc gán trừ công nợ từ các dự án do TCT Sông Đà làm tổng thầu chưa thu được
- **Góp vốn đầu tư vào DN khác :** Giá trị góp vốn đầu tư tại Công ty TM và đầu tư toàn cầu DATC đạt 42,9/54 tỷ (79%) và tại Công ty CP thủy điện Á Đông đạt 4,4/12 tỷ (37%) là do chưa phải sử dụng tối đa phần vốn đối ứng với các ngân hàng tài trợ xây dựng dự án của các Công ty này. Tuy nhiên tổng giá trị góp vốn đầu tư vào DN khác tăng 22% so với kế hoạch do HĐQT quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần của TCT lắp máy Việt Nam tại Công ty CP Thủy điện Sông Ông với giá trị 35,4 tỷ (chiếm 29,7% vốn điều lệ)
- **Đầu tư nâng cao năng lực thi công:** Giá trị thực hiện đầu tư thấp hơn so với kế hoạch (đạt 49%) là do Công ty làm việc được với các Chủ đầu tư thực hiện điều chuyển thiết bị từ các công trình sắp hoàn thành và công trình đang tạm ngừng thi công do thiếu vốn sang lắp đặt tại các công trình mới

2/ Kết quả thực hiện nội dung khác theo nghị quyết ĐHCĐ:

- Hoàn thành phương án phát hành và niêm yết bổ sung 2.496.000 cổ phiếu của đợt tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn thặng dư lên 49,92 tỷ
- Hoàn thành việc sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty theo luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 để trình ĐHCĐ thường niên 2016 thông qua

3/Những vấn đề tồn tại:

- Việc định hướng và hoạch định chiến lược dài hạn thuộc nhiệm vụ của HĐQT gặp khó khăn trong điều kiện các dự án thủy điện trong nước ngày càng bị thu hẹp, tiếp cận các dự án tương tự tại các nước lân cận bị hạn chế do thiếu thông tin, mối quan hệ và năng lực đấu thầu quốc tế. Việc mở rộng sang lĩnh vực khác gặp rất nhiều khó khăn do thiếu tính đồng bộ và khả năng cạnh tranh yếu
- Mục tiêu của Công ty là tìm kiếm cơ hội đầu tư xây dựng, vận hành các dự án thủy điện vừa và nhỏ có hiệu quả phù hợp với chuyên môn ngành nghề để đảm bảo tính bền vững. Tuy nhiên hiện nay các dự án này còn rất ít nên việc tìm kiếm, nghiên cứu và quyết định đầu tư gặp khó khăn bởi phải đòi hỏi nguồn vốn đối ứng lớn, rủi ro trong khi đầu tư vào các dự án khác đã đi vào vận hành sẽ phải mua với giá cao, thời gian thu hồi vốn đầu tư kéo dài

III/ Chương trình hoạt động của HĐQT trong năm 2016:

